

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41 /2019/HC-PT

Ngày: 11 - 04 - 2019

V/v “*khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Long

Các Thẩm phán: Ông Trần Quốc Cường

Ông Lê Phước Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Liên – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: Ông Lê Ra – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 09/2018/TLPT-HC ngày 03 tháng 12 năm 2018 về “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 44/2018/HC-ST ngày 10/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 79/2019/QĐ-PT ngày 08 tháng 03 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Đặng Xuân N, sinh năm 1976; trú tại thôn N1, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

2. *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Phan Hữu D - Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban nhân dân huyện P; có mặt. (Giấy ủy quyền số 11/GUQ-UBND ngày 07/7/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Phan Tiến V; Phó Trưởng phòng Tài nguyên – Môi trường huyện P; có mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bình Định - Chi nhánh huyện P.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Công T – chức vụ: Phó Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bình Định - Chi nhánh huyện P (giấy ủy quyền ngày 10/7/2017). Có mặt.

3.2. Ủy ban nhân dân xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Văn N2 - chức vụ: Chủ tịch UBND xã M, huyện P, tỉnh Bình Định. Có mặt.

3.3. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1979. Có mặt.

3.4. Cháu Đặng Thị Mỹ T1, sinh ngày 15/9/2005.

3.5. Cháu Đặng Xuân L, sinh ngày 02/9/2008.

Người giám hộ cho cháu Đặng Xuân L, Đặng Thị Mỹ T1 là ông Đặng Xuân N (cha của cháu L, cháu T1); cùng trú tại thôn N1, Xã M, Huyện P, Bình Định. Có mặt.

4. *Người kháng cáo:* Ông Đặng Xuân N, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Người khởi kiện ông Đặng Xuân N trình bày:*

Theo Nghị định 64/CP hộ gia đình ông Đặng Xuân N được cấp thửa đất số 20, tờ bản đồ số 26, tại thôn N1, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định. Sau khi được cấp đất, gia đình ông N sinh sống từ năm 2005 đến nay và không có ai tranh chấp. Ngày 12/7/2011, Ủy ban nhân dân (UBND) huyện P, tỉnh Bình Định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 216502, sổ vào sổ cấp GCN-CH02748 ngày 12/7/2011 đứng tên ông là Đặng Xuân N và vợ là Nguyễn Thị Đ.

Ngày 18/8/2014, vợ chồng Ông có đơn xin chuyển mục đích từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất xây dựng nhà ở và được UBND huyện P, tỉnh Bình Định ban hành Quyết định 9167/QĐ-UBND ngày 12/11/2014, có nội dung: “Cho phép ông Đặng Xuân N được chuyển mục đích sử dụng 100 m² đất trồng cây hàng năm khác tại thửa số 20, tờ bản đồ số 26, xã M, huyện P để sử dụng vào mục đích xây dựng nhà ở”. Cùng ngày 12/11/2014, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện P chỉnh lý vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 216502, sổ vào sổ cấp GCN-CH02748 ngày 12/7/2011, nội dung: “Thửa số 20, tờ bản đồ số 26, diện tích 195,8 m² đất trồng cây hàng năm khác (HNK) của ông Đặng Xuân N được UBND huyện P cho phép chuyển mục đích

sử dụng đất trồng cây hàng năm khác (NHK) sang đất xây dựng nhà ở, với diện tích 100 m², theo Quyết định số 9167/QĐ-UBND ngày 12/11/2014”.

Tuy nhiên, ngày 19/5/2017, UBND huyện P, tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 3381/QĐ-UBND về việc thu hồi Quyết định số 9167/QĐ-UBND ngày 12/11/2014 nêu trên, với lý do: *“Thửa đất số 20, diện tích được chuyển mục đích sử dụng từ đất trồng cây hàng năm sang đất xây dựng nhà ở 100 m², tờ bản đồ số 23, theo Quyết định Số 9167/QĐ-UBND ngày 12/11/2014, nhưng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ CH 02748 ngày 12/7/2011, tờ bản đồ số 26 không thuộc hạng mục quy hoạch đất ở và thực tế thửa đất nằm cách tim đường liên thôn là 5,5 m (không phải cách tim đường 03 m tại Quyết định số 9167/QĐ- UBND ngày 12/11/2014), theo kết luận của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bình Định tại Công văn số 433/CV-CAT (PC44) ngày 10/3/2017”.*

Cùng ngày 19/5/2017, UBND huyện P, tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 3382/QĐ-UBND về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 216502, số vào sổ cấp GCN-CH02748 ngày 12/7/2011 đã cấp cho ông bà, tại thửa đất số 20, tờ bản đồ số 26, xã M, huyện P, với lý do: *“Ông Đặng Xuân N mượn đất của UBND xã M năm 2005 để xây dựng trại sửa xe máy, không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất nói trên theo quy định tại Điều 49, 50 của Luật đất đai năm 2003”.*

Ngày 25/5/2017, ông Đặng Xuân N khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 3381/QĐ-UBND 19/5/2017 của UBND huyện P, tỉnh Bình Định về việc thu hồi Quyết định số 9167/QĐ-UBND ngày 12/11/2014 của UBND huyện P, tỉnh Bình Định và hủy Quyết định số 3382/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND huyện P, tỉnh Bình Định về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 216502, số vào sổ cấp GCN-CH02748 ngày 12/7/2011 của UBND huyện P, tỉnh Bình Định.

Ngày 26/7/2017, ông Đặng Xuân N bổ sung đơn yêu cầu UBND huyện P, tỉnh Bình Định hỗ trợ thiệt hại về nhà ở và tài sản gắn liền trên đất cho hộ gia đình ông N.

- Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày:

Về việc ban hành Quyết định số 3381/QĐ-UBND ngày 19/5/2017: Tại Công văn số 433/CV-CAT ngày 10/3/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh

Bình Định kết luận: thửa đất số 20, diện tích 195,8 m², tờ bản đồ địa chính số 26 không nằm trong khu quy hoạch đất ở và xung quanh thửa đất trên đều là đất trồng lúa nước do UBND xã quản lý. Tuy nhiên, UBND xã M vẫn làm tờ trình đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất cho hộ ông N. Phòng Tài nguyên và môi trường kiểm tra, soạn thảo quyết định tham mưu UBND huyện cho phép hộ ông Đặng Xuân N được chuyển mục đích sử dụng đất tại thửa đất số 20, tờ bản đồ số 23 và cách tim đường 03 m là không đúng quy định của pháp luật về đất đai (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì thuộc thửa đất số 20, tờ bản đồ số 26 và ranh giới cách thửa đất với tim đường 5,5 m). Vì vậy, UBND huyện P ban hành Quyết định số 3381/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 thu hồi Quyết định số 9167/QĐ-UBND ngày 12/11/2014 của UBND huyện P; đồng thời, hoàn trả số tiền sử dụng đất và lệ phí trước bạ nhà đất ông Đặng Xuân N đã nộp vào ngân sách Nhà nước tại Biên lai nộp tiền ngày 12/11/2014, với tổng số tiền 8.407.800 đồng là có căn cứ.

Về việc ban hành Quyết định số 3382/QĐ-UBND ngày 19/5/2017: ông Đặng Xuân N mượn đất của UBND xã M để xây trại sửa chữa xe máy (theo biên bản do UBND xã M lập ngày 29/8/2005), không đủ điều kiện để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 20, tờ bản đồ số 26 theo quy định Điều 49 và Điều 50 Luật đất đai 2003. Tuy nhiên, ông N đăng ký kê khai, UBND xã M xác nhận nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất của hộ ông N không đúng thực tế nguồn gốc: Nhà nước giao đất theo Nghị định số 64/CP (thời điểm sử dụng năm 1993) và đề nghị UBND huyện (thông qua Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện P) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa số 20, tờ bản đồ địa chính số 26 cho ông Đặng Xuân N là không đúng quy định của pháp luật và gây thiệt hại cho Nhà nước 195,8 m² đất trồng cây hàng năm khác. Như vậy, UBND huyện P ban hành Quyết định số 3382/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất số BK 216502, sổ vào sổ cấp GCN CH02784 ngày 12/7/2011 đã cấp cho ông Đặng Xuân N và bà Nguyễn Thị Đ là đúng pháp luật.

- *Người đại diện theo ủy quyền của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bình Định*
- *Chi nhánh huyện P trình bày:*

Căn cứ kết luận của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Định tại Công văn số 433/CV-CAT (PC44) ngày 10/3/2017 về việc “*Kết quả xác minh, giải quyết vụ vi phạm trong cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích*

sử dụng đất cho hộ ông Đặng Xuân N", thì việc UBND huyện P, tỉnh Ban hành Quyết định số 3382/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 216502, số vào sổ cấp giấy CH 02784 cấp ngày 12/7/2011 cho ông Đặng Xuân N và bà Nguyễn Thị Đ là đúng quy định của pháp luật.

- *Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M trình bày nội dung:*

Năm 2004, UBND xã M đầu tư nâng cấp mở rộng tuyến đường từ Quốc lộ 1A đi Thôn N1. Để điều chỉnh tuyến đường cho thẳng, UBND xã M thỏa thuận hoán đổi diện tích ruộng của một số hộ nhân dân ở thị trấn Bình Dương. Sau khi con đường hình thành, phía Nam con đường tại thửa đất số 163, tờ bản đồ số 11 (bản đồ 299) còn lại một khoảnh đất, nên UBND xã đã quản lý và giao cho Thôn đấu giá để sản xuất hàng năm và số tiền đấu giá thu được chi cho việc đền bù, hội họp nhân dân Thôn. Tháng 8/2005, Đặng Xuân N xin mượn diện tích đất khoảng 35m² để làm tiệm sửa xe máy. Do không nghiên cứu kỹ quy định của pháp luật, đồng thời, xét điều kiện hoàn cảnh của ông N nên UBND xã đã có biên bản thống nhất cho ông N mượn tạm khoảng 35m² để làm tiệm sửa xe, kèm theo một số điều kiện được ghi cụ thể trong biên bản.

Đến tháng 9/2008, ông Đặng Xuân N tiếp tục xin gia hạn đến tháng 9/2010. Trong quá trình sử dụng đất, nhất là từ năm 2008 - 2010, ông N trồng cây, xây dựng công trình vệ sinh và ăn ở sinh hoạt tại tiệm sửa xe máy. Sau đó, đổ đất lấn chiếm cả diện tích con đường đi cũ làm chuồng bò, trồng cỏ nuôi bò. Đến năm 2011, có chủ trương thực hiện Dự án Vlap về cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ông N đã kê khai không đúng về nguồn gốc sử dụng đất (nguồn gốc: Nhà nước giao đất theo Nghị định 64/CP, thời điểm sử dụng năm 1993). Ngày 18/8/2014, khi nhận được đơn của ông Đặng Xuân N đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất số 20, tờ bản đồ 26, Cán bộ địa chính xã không kiểm tra sau khi tiếp nhận đơn, mà cùng ngày đã tham mưu cho Chủ tịch UBND xã lập tờ trình xin chuyển mục đích sử dụng đất cho hộ ông Đặng Xuân N. Chủ tịch UBND xã thời điểm đó thiếu trách nhiệm trong việc kiểm tra, thấy hiện trạng thực tế như đã nêu trên và tin tưởng cán bộ địa chính, nên đã ký tờ trình về việc xin chuyển mục đích sử dụng đất ở cho hộ ông N.

Sau khi tiếp nhận tờ trình của UBND xã, Phòng Tài nguyên và môi trường huyện P thẩm tra hồ sơ, xác minh thực địa nhưng kiểm tra không kỹ, nên không

phát hiện thửa đất số 20, tờ bản đồ 26 nằm ngoài quy hoạch khu dân cư, từ đó đã xác nhận việc đăng ký chuyển mục đích của ông Đặng Xuân N “là đúng theo quy định”; đồng thời, xác định vị trí thửa đất, ranh giới thửa đất không đúng, nên đã tham mưu cho UBND huyện P cho phép hộ ông Đặng Xuân N được phép chuyển mục đích sử dụng đất tại thửa đất số 20, tờ bản đồ số 23 và cách tim đường 03 m là không đúng quy định của pháp luật về đất đai (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì ranh giới thửa đất cách tim đường 05 m).

Thực tế, thửa đất số 20, tờ bản đồ 26 không nằm trong khu quy hoạch đất ở, thửa đất này nằm phía Nam giáp đường liên thôn từ Quốc lộ 1A đi Thôn N1, phía Bắc đường là vùng quy hoạch khu dân cư (quy hoạch đất ở). Hiện trạng trên thửa đất số 20, tờ bản đồ số 26, ông Đặng Xuân N đã làm tiệm sửa xe, ở sinh hoạt, có công trình vệ sinh, trồng cây bóng mát (sanh, chuối) và chuồng bò, xây dựng lán chiếm trên thửa đất số 23 liền kề.

- Bà Nguyễn Thị Đ, cháu Đặng Thị Mỹ T1 và cháu Đặng Xuân L có cùng nội dung trình bày: thống nhất như trình bày của ông Đặng Xuân N.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 44/2018/HC-ST ngày 10/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

Căn cứ quy định tại các Điều 30; Điều 32; Điều 116; Điều 157; Điều 158; khoản 2 Điều 7; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 194 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

Căn cứ Luật đất đai 29/11/2013; Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và đã được sửa đổi tại khoản 56 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai của Chính Phủ; Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật đất đai ngày 29/11/2013; Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất.

Tuyên xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Xuân N về yêu cầu: Hủy Quyết định số 3381/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Huyện P, tỉnh Bình Định về việc thu hồi Quyết định số 9167/QĐ-UBND ngày 12/11/2014 của Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định; hủy Quyết định số 3382/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử

dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 216502, sổ vào sổ cấp GCN-CH02748 ngày 12/7/2011 của UBND huyện P, tỉnh Bình Định và yêu cầu UBND huyện P, tỉnh Bình Định hỗ trợ thiệt hại về nhà ở và tài sản gắn liền trên đất cho hộ gia đình ông N.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 24/10/2018, Ông Đặng Xuân N kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo và cho rằng hiện nay toàn bộ khu vực đất có tranh chấp này được quy hoạch đất ở, nên đề nghị căn cứ vào các quy định của Luật đất đai năm 2013 để giải quyết cho ông được quyền sử dụng thửa đất tranh chấp.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm có ý kiến Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính; đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên các quyết định của bản án hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về nội dung tranh chấp: ngày 12/7/2011, UBND huyện P, tỉnh Bình Định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 216502, sổ vào sổ cấp GCN-CH02748 ngày 12/7/2011 đứng tên ông là Đặng Xuân N và vợ là Nguyễn Thị Đ của thửa đất số 20, tờ bản đồ số 26, tại thôn N1, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; mục đích là trồng cây hàng năm.

Ngày 18/8/2014, vợ chồng ông N có đơn xin chuyển mục đích từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất xây dựng nhà ở và được UBND huyện P, tỉnh Bình Định ban hành Quyết định 9167/QĐ-UBND ngày 12/11/2014, có nội dung: *Cho phép ông Đặng Xuân N được chuyển mục đích sử dụng 100 m² đất trồng cây hàng năm khác tại thửa số 20, tờ bản đồ số 26, xã M, huyện P để sử dụng vào mục đích xây dựng nhà ở.* Cùng ngày 12/11/2014, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông N được chỉnh lý nội dung chuyển mục đích sử dụng trên.

Ngày 19/5/2017, UBND huyện P, tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 3381/QĐ-UBND về việc thu hồi Quyết định số 9167/QĐ-UBND ngày 12/11/2014 nêu trên. Cùng ngày 19/5/2017, UBND huyện P, tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 3382/QĐ-UBND về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 216502, sổ vào sổ cấp GCN-CH02748 ngày 12/7/2011 cấp cho vợ chồng ông Đặng

Xuân N.

Ngày 25/5/2017, ông Đặng Xuân N khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu xem xét hủy Quyết định số 3381/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 và Quyết định số 3382/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND huyện P, tỉnh Bình Định.

[2] Xét kháng cáo của ông Đặng Xuân N:

- Đối với Quyết định số 3381/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 thấy rằng thửa đất số 20, diện tích 195,8 m², tờ bản đồ địa chính số 26 tại thôn N1, xã M không nằm trong khu quy hoạch đất ở và thực tế xung quanh thửa đất trên đều là đất trồng lúa nước. Do vậy việc chuyển đổi thành đất ở là không đúng. Từ đó thấy lý do ban hành quyết định 3381 để thu hồi quyết định số 9167/QĐ-UBND ngày 12/11/2014 của UBND huyện P là hợp lý.

- Đối với Quyết định số 3382/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: thấy rằng ông Đặng Xuân N mượn đất của UBND xã M để xây trại sửa chữa xe máy từ năm 2005 (theo biên bản do UBND xã M lập ngày 29/8/2005), không đủ điều kiện để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 20, tờ bản đồ số 26 theo quy định Điều 49 và Điều 50 Luật đất đai 2003. Như vậy việc ông N cho rằng ông được cân đối đất theo Nghị Định 64/CP là không đúng, mà đây là đất ông mượn để tạm sử dụng làm tiệm sửa xe máy, nên không được xem là đất đang sử dụng ổn định lâu dài, phù hợp với quy hoạch để công nhận quyền sử dụng. UBND xã M xác nhận nguồn gốc đất được giao theo ND64/CP năm 1993 là không đúng, vì ông N mới sử dụng từ năm 2005. Cho nên UBND huyện thu hồi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là đúng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 106 Luật đất đai 2013. Tuy nhiên trong trường hợp này ông N có lấn chiếm đất, nhưng sau đó do có nhu cầu sử dụng trên thực tế, ông N đã có làm đơn công khai đề nghị được sử dụng thửa đất trên, đây là nguyện vọng của công dân khi có nhu cầu sử dụng đất thực tế; việc xem xét có công nhận quyền sử dụng hay không hoặc giao thửa đất nào, theo thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nào thuộc trách nhiệm của các cơ quan nhà nước được giao thẩm quyền. Ý kiến cho rằng ông N kê khai gian dối là không có cơ sở, bởi Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 11/3/2010 và Đơn xin chuyển đổi mục đích sử dụng ngày 18/8/2014 của ông N không có nội dung kê khai gian dối. Chỉ có nội dung xác nhận nguồn gốc, ý kiến đề nghị và kết quả thẩm tra của người có thẩm quyền, của cơ quan có thẩm quyền là không đúng.

- Khi được giao quyền sử dụng đất và được chuyển đổi mục đích sang đất ở, ông N đã xây dựng nhà ở. Do việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không đúng, đồng thời không thể chuyển mục đích sử dụng đất thành đất ở do không có quy hoạch đất ở khu dân cư, nên bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Xuân N là có cơ sở. Bản án sơ thẩm đã nhận định do mới thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà chưa thu hồi đất, hiện trạng tài sản gắn liền trên đất của ông N chưa bị thiệt hại nên chưa xem xét giải quyết là phù hợp theo khoản 2 Điều 7 Luật tổ tụng hành chính. Khi có thiệt hại về tài sản trên đất thì ông N có quyền khởi kiện một vụ án khác để xem xét giải quyết.

[3] Về trình tự thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, UBND huyện P đã thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận sau khi có văn bản kết luận của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Định và Thanh tra huyện P là đúng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 106 Luật đất đai 2013; được hướng dẫn tại điểm a khoản 4 Điều 87 Nghị Định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định 01/2017/NĐ-CP).

Theo khoản 5 Điều 87 Nghị Định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định 01/2017/NĐ-CP) của Chính Phủ thì không thu hồi nếu người được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã chuyển đổi mục đích sử dụng đất. Trong trường hợp này ông Đặng Xuân N đã chuyển đổi mục đích sử dụng đất, tuy nhiên việc chuyển đổi này không đúng quy định, do chưa có quy hoạch đất ở khu dân cư và đã được thu hồi quyết định chuyển mục đích sử dụng đất. Tại thời điểm xét xử sơ thẩm và phúc thẩm chưa có quy hoạch khu dân cư tại khu vực này, nên xem như chưa được chuyển mục đích sử dụng đất.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông N cho rằng khu vực đất tại thửa 20 của ông sử dụng đang có chủ trương quy hoạch đất ở khu dân cư, nên ông đề nghị tiếp tục được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông theo quy định tại Điều 101 Luật đất đai 2013. Tuy nhiên nội dung này không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, mà thuộc thẩm quyền xem xét của UBND xã M và huyện P, tỉnh Bình Định.

[4] Kháng cáo của Người khởi kiện không được chấp nhận, Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm; người kháng cáo phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 349 Luật tổ tụng hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241, Điều 242 Luật tổ tụng hành chính;

1. Bác kháng cáo của ông Đặng Xuân N và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật tổ tụng hành chính;

Xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Xuân N về yêu cầu hủy Quyết định số 3381/QĐ-UBND 19/5/2017 của UBND huyện P, tỉnh Bình Định về việc thu hồi Quyết định số 9167/QĐ-UBND ngày 12/11/2014 của UBND huyện P, tỉnh Bình Định; hủy Quyết định số 3382/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND huyện P, tỉnh Bình Định về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 216502, số vào sổ cấp GCN-CH02748 ngày 12/7/2011 của UBND huyện P, tỉnh Bình Định và yêu cầu UBND huyện P, tỉnh Bình Định hỗ trợ thiệt hại về nhà ở và tài sản gắn liền trên đất cho hộ gia đình ông N.

3. Án phí hành chính phúc thẩm ông N phải chịu là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0003536 ngày 08/11/2018 Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.

4. Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSCC tại Đà Nẵng;
- TAND, VKSND tỉnh Bình Định;
- Cục THA DS tỉnh Bình Định;
- UBND huyện P, Bình Định.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Phòng HCTP.

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Long